

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY KĨ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VIỆT NAM

Hoàng Văn Vân^(*)

Writing is basically a process of communicating something (content) on paper to an audience. If the writer has nothing to say, writing will not occur.

(Viết về cơ bản là một quá trình giao tiếp một cái gì đó (nội dung) trên giấy với cử toạ. Nếu người viết không có gì để nói thì viết sẽ không xảy ra.)

(Adewuminu Oluwadiya)

1. Dẫn luận

Khi học một ngoại ngữ, chúng ta học để giao tiếp với những người khác: hiểu họ, nói với họ, đọc những gì họ viết và viết để họ hiểu mình. Viết để những người khác hiểu mình không phải chỉ là một lí do duy nhất để kĩ năng viết trở thành một phần của chương trình và sách giáo khoa ngoại ngữ ở trung học phổ thông. Còn một lí do thứ hai nhưng lại rất quan trọng; đó là, viết để giúp học sinh học ngoại ngữ, giúp các em củng cố kiến thức ngữ pháp, cách dùng từ ngữ, và quan trọng hơn, khi học sinh viết, các em có cơ hội để thử năng lực ngoại ngữ mình đang học, vượt ra khỏi những gì mình vừa mới học nói, đọc hoặc nghe. Hơn nữa, khi viết học sinh phải tập trung sự chú ý nhiều hơn, cố gắng để diễn đạt các ý tưởng thành lời, thường xuyên sử dụng mắt, tay, và não, và đây chính là các cách hữu hiệu để củng cố việc học một ngoại ngữ. Hơn nữa, khi học sinh “vật lộn” với những gì sẽ được viết tiếp hay trình bày những ý tưởng trên trang giấy, các em thường phát hiện ra

một cái gì đó mới để viết hay để diễn đạt ý tưởng của mình. Chính đây là lúc các em phát hiện ra nhu cầu thực sự để tìm đúng từ ngữ để diễn đạt. Mối quan hệ gần gũi giữa viết và phát triển tư duy làm cho viết trở thành một phần quan trọng của bất kì chương trình và sách giáo khoa ngoại ngữ nào.

Mục đích bài viết này là nghiên cứu và đề xuất phương pháp và thủ thuật dạy kĩ năng viết tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông Việt Nam dưới ánh sáng của đường hướng lấy người học làm trung tâm và đường hướng dạy ngôn ngữ giao tiếp. Để bắt đầu, chúng tôi dự định sẽ tổ chức bài viết xung quanh bốn nội dung chính: (i) một số đường hướng dạy viết trong lớp học ngoại ngữ; (ii) mục tiêu của việc dạy viết tiếng Anh ở trung học phổ thông; (iii) kĩ năng viết trong chương trình và sách giáo khoa tiếng Anh trung học phổ thông; và (iv) một số thủ thuật dạy viết tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông theo đường hướng lấy người học làm trung tâm và đường hướng dạy ngôn ngữ giao tiếp.

^(*) PGS.TS., Khoa Sau Đại học, Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Một số đường hướng dạy viết trong lớp học ngoại ngữ

Trước hết cần phải khẳng định rằng không có câu trả lời duy nhất cho câu hỏi về việc dạy viết tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông như thế nào là tốt nhất. Lí do là vì, viết là một kỹ năng phức tạp. Trong khi viết, người viết phải có kiến thức và phải quan tâm đến nhiều nội dung như cú pháp (cấu trúc câu, ranh giới câu, lựa chọn văn phong), ngữ pháp (thì, thể, thức, và thái của động từ, số của danh từ, sự hoà hợp giữa chủ ngữ và động từ, v.v.), nội dung bài viết (sự phù hợp, sự rõ ràng, tính độc đáo, logic), quá trình viết (lấy ý, bắt đầu viết, viết nháp, viết lại, v.v.), độc giả (ai sẽ là người đọc bài viết của học sinh), mục đích viết (viết để làm gì?), chọn từ ngữ (từ vựng, thành ngữ, độ trang trọng), tổ chức bài viết (các đoạn, chủ đề, hỗ trợ, liên kết và mạch lạc), các khía cạnh cơ học (chữ viết, chính tả, dấu chấm câu, v.v.). Sự phức tạp của viết còn được thể hiện trong sự đa dạng của các đường hướng dạy viết được các nhà giáo học pháp ngoại ngữ đề xuất mà sẽ được chúng tôi trình bày dưới đây.

2.1. Đường hướng dạy viết từ kiểm soát đến tự do

Đường hướng dạy viết từ kiểm soát đến tự do có nguồn gốc từ đường hướng nghe-nói trong giảng dạy ngoại ngữ của những năm 1950 - 1960. Theo đường hướng này, khẩu ngữ có vai trò chính yếu còn bút ngữ, đặc biệt là viết có vai trò thứ yếu, mục đích của nó chỉ nhằm củng cố và hỗ trợ cho việc nắm vững các hình thức ngữ pháp. Đi theo đường hướng này, giáo viên ngoại ngữ phát triển các thủ thuật dạy viết, hướng học

sinh vào việc nắm vững các hình thức ngữ pháp. Đường hướng dạy viết từ kiểm soát đến tự do là đường hướng đi theo trình tự: học sinh được giao nhiệm vụ viết câu, sau đó viết đoạn, sử dụng các thao tác như chuyển câu từ khẳng định sang phủ định, từ phủ định sang nghi vấn, đổi động từ từ hiện tại đơn sang quá khứ đơn, đổi danh từ từ số ít sang số nhiều, v.v. Các em làm việc với ngữ liệu đã cho và thực hiện những nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên. Với những nội dung viết có kiểm soát này, học sinh có thể viết được rất nhiều mà không bị mắc lỗi. Lí do đơn giản là vì các em có rất ít cơ hội để mắc lỗi, và nhiệm vụ của giáo viên là chấm những bài viết này của học sinh một cách dễ dàng. Chỉ khi học sinh đạt được trình độ tiếng cao thì các em mới được phép viết tự do. Đường hướng dạy viết này quan tâm đến việc phát triển ba khía cạnh: ngữ pháp, cú pháp và các khía cạnh cơ học, nó nhấn mạnh vào độ chính xác hơn là độ lưu loát của ngôn ngữ.

2.2. Đường hướng viết tự do

Ngược lại với đường hướng viết từ kiểm soát đến tự do, đường hướng viết tự do chủ trương giao cho học sinh một chủ đề và học sinh tự xoay sở để viết về chủ đề đó, lỗi của bài viết chỉ được chữa có mức độ. Trọng tâm của đường hướng dạy viết này được đặt vào nội dung và độ lưu loát của ngôn ngữ. Nó được dựa trên giả định cho rằng một khi các ý tưởng được thể hiện trên trang giấy thì độ chính xác của ngôn ngữ, các hình thức ngữ pháp, tổ chức của bài viết và những đặc điểm khác của quá trình viết dần dần sẽ được kiện toàn.

Để nhấn mạnh vào độ lưu loát, đường hướng viết tự do thường bắt đầu bằng việc yêu cầu học sinh viết về một chủ đề nào đó, không cần phải băn khoăn đến các lỗi ngữ pháp hay chính tả. (Một ví dụ minh họa cho đường hướng viết tự do là: *Within 150 words, write about your summer vacation*). Một trong những đặc điểm của đường hướng dạy viết tự do là giáo viên không mấy khi chữa lỗi, họ chỉ thuần túy đọc những bài viết của học sinh và, nếu có thể, nhận xét đôi điều về một số ý mà học sinh diễn đạt. Một số học sinh có thể sẵn sàng đọc bài viết của mình trước lớp. Do đó, đường hướng dạy viết tự do quan tâm đến cử tọa và nội dung viết nhiều hơn, đặc biệt là vì những bài viết tự do thường xoay quanh những chủ đề học sinh quan tâm đến, và những chủ đề này sau đó hình thành nên cơ sở cho những nhiệm vụ viết tiếp theo. Tuy nhiên, đối với học sinh trung học phổ thông thì viết tự do nên được dạy ở giai đoạn nào cần phải được cân nhắc kỹ lưỡng.

2.3. Đường hướng dạy viết theo mẫu đoạn văn

Thay vì nhấn mạnh vào độ chính xác của ngữ pháp hay độ lưu loát của nội dung, đường hướng dạy viết theo mẫu đoạn văn thường nhấn mạnh vào khía cạnh tổ chức của bài viết. Học sinh tham khảo những đoạn văn mẫu, phân tích hình thức hay cách tổ chức của nó, và sau đó dựa vào bài viết này để tạo ra một bài viết tương tự về tổ chức. Trong các hoạt động dạy viết theo đường hướng này, học sinh được yêu cầu sắp xếp các câu bị trộn lẫn lại theo trật tự logic của nó, xác định những nhận định khái quát và nhận định cụ thể, chọn hay tự viết ra

câu chủ đề phù hợp, thêm hoặc bớt câu. Đường hướng này được dựa trên nguyên tắc cho rằng trong các nền văn hóa khác nhau người ta xây dựng hay tổ chức giao tiếp với nhau theo các cách khác nhau. Vì vậy ngay cả khi học sinh tổ chức tốt được những ý tưởng của mình trong tiếng mẹ đẻ, các em vẫn cần phải xem xét, phân tích, và thực hành các đặc điểm của một bài viết trong tiếng Anh. Đường hướng viết theo đoạn văn mẫu có nhiều thế lợi. Nó giúp học sinh, nhất là những học sinh mới học ngoại ngữ có những căn cứ hay mẫu để tập viết. Tuy nhiên, nếu cứ tiếp tục với đường hướng dạy viết này thì có thể sẽ đánh mất khả năng sáng tạo của học sinh.

2.4. Đường hướng tổ chức ngữ pháp-cú pháp

Một số nhà giáo học pháp cho rằng viết không nên được xem như là kỹ năng được dạy tách biệt với các khía cạnh khác của ngôn ngữ. Đi theo đường hướng dạy viết này, giáo viên hay những người phát triển tư liệu phải thiết kế ra những nhiệm vụ viết giúp học sinh quan tâm đến tổ chức của bài viết trong khi các em làm việc với ngữ pháp và cú pháp. Ví dụ, để viết một tập hợp những hướng dẫn về cách sử dụng bộ điều khiển TV từ xa như thế nào (xem sách giáo khoa tiếng Anh lớp 10, Unit 5), học sinh cần nhiều nội dung chứ không phải chỉ cần đến từ vựng. Các em cần đến các hình thức đơn của động từ, một dàn ý được dựa theo trình tự thời gian, các trạng từ chỉ trình tự thời gian như *first*, *then/second(ly)*, *third(ly)*, *finally*, và có thể cả cấu trúc câu như *When...*, *then...* Trong khi thảo luận và chuẩn bị cho nhiệm vụ viết, tất

cả những nội dung này đều được xem xét lại và được dạy cho học sinh lần đầu tiên. Học sinh nhận ra mối liên hệ giữa những gì các em đang cố gắng viết với những gì các em cần phải viết. Do đó, đường hướng tổ chức ngữ pháp-cú pháp là đường hướng liên hệ mục đích viết với các hình thức ngôn ngữ được cần đến để truyền đạt thông điệp. Đây là đường hướng viết có lợi cho học sinh trung học phổ thông và cần phải được sử dụng trong giai đoạn giảng dạy nào giáo viên thấy phù hợp.

2.5. Đường hướng giao tiếp

Đường hướng giao tiếp nhấn mạnh vào mục đích của việc viết và vào cử toạ của nó. Trong đường hướng này, học sinh được khuyến khích tự xem mình như là những nhà văn trong đời sống thực và phải tự hỏi chính mình những câu hỏi quan trọng về mục đích của viết và cử toạ; ví dụ, "Tại sao mình lại viết?" và "Ai sẽ là người đọc bài viết của mình?"

Theo truyền thống, chỉ có giáo viên mới là người đọc sản phẩm viết của học sinh. Tuy nhiên, một số người cảm thấy rằng người viết sẽ cố gắng hết sức mình khi viết thực sự là một hành động giao tiếp, nhất là khi họ được cho rằng mình là nhà văn viết cho những độc giả tiềm tàng. Do đó, những giáo viên sử dụng đường hướng viết giao tiếp trong lớp học ngoại ngữ đã mở rộng phạm vi độc giả. Họ cho cả những học sinh khác trong lớp đọc sản phẩm viết. Giáo viên có thể cụ thể hoá độc giả ở ngoài lớp học và, do đó, cung cấp cho học sinh một văn cảnh trong đó các em có thể lựa chọn nội dung, ngôn ngữ và cấp độ ngôn ngữ trang trọng phù hợp. Một chủ đề viết như "Describe

your classroom?" không chỉ là một bài tập để sử dụng thì hiện tại và giới từ chỉ nơi chốn; nó còn đảm nhiệm nhiều khía cạnh khác khi chủ đề được viết. Những độc giả thực sự cũng có thể được đưa vào những bài tập viết kiểu này, nếu học sinh đóng vai diễn, trao đổi thư từ, viết thư trả lời nhau, đặt câu hỏi và nhận xét. Viết theo đường hướng giao tiếp cũng là một khía cạnh có thể khai thác để dạy viết tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông.

2.6. Đường hướng viết theo quá trình

Những đường hướng dạy viết trình bày trong 2.1 - 2.5 quan tâm nhiều hơn đến sản phẩm viết của học sinh. Gần đây việc dạy viết trong các lớp học ngoại ngữ đã chứng kiến một sự thay đổi trọng tâm; đó là viết tập trung vào quá trình. Trong đường hướng dạy viết này, người viết không những tự hỏi mình những câu hỏi về mục đích viết và về cử toạ mà còn cả những câu hỏi như: "Mình viết chủ đề này thế nào?" "Mình bắt đầu bài viết ra sao đây?" Trong thực tế, khi được yêu cầu viết về một chủ đề, mọi học sinh đều ra những quyết định về việc bắt đầu như thế nào và tổ chức nhiệm vụ viết của mình ra sao. Những học sinh được rèn luyện viết nhiều thấy rằng những gì mình viết lần đầu thường không phải là sản phẩm cuối cùng mà chỉ là bước khởi đầu với những ý tưởng được đưa vào lần viết nháp. Giáo viên cần phải chỉ cho học sinh biết rằng những từ ngữ viết trên giấy lần đầu không phải lúc nào cũng hoàn hảo ngay. Trong đường hướng viết theo quá trình, học sinh không viết chủ đề theo thời gian được quy định và không nộp sản phẩm viết của mình để giáo viên

chấm và sửa lỗi. Trái lại, các em khám phá chủ đề thông qua viết, chỉ cho giáo viên và các bạn những bản viết nháp, và dụng những gì các em viết để đọc, suy nghĩ, và tìm ra những ý mới.

Theo Shih (1986), dạy viết theo quá trình giúp học sinh cách chuyển các kiến thức, ý nghĩ thành bài viết theo các bước, tạo điều kiện cho các em thực hiện các bước tập viết. Theo Hoàng Văn Vân *et. al.* (2001) trong mối quan hệ với việc dạy kỹ năng viết cho sinh viên đại học chuyên ngành tiếng Anh ở giai đoạn nâng cao, viết theo quá trình là một quá trình thực hành có ý thức, đòi hỏi người học phải động não tích cực. Phương pháp này giúp học sinh thu nhận kiến thức chủ động hơn và nhanh hơn, vượt qua được cái mà các em thường phàn nàn là không biết gì. Theo nhiều nhà giáo học pháp ngoại ngữ, đường hướng dạy viết theo quá trình là một đường hướng hứa hẹn nhiều đối với học sinh bởi vì nó có thể hướng các em viết theo mục tiêu của bài viết nếu như các em không có khả năng thể hiện mục tiêu đó một cách có ý thức. Đường hướng dạy viết theo quá trình khác với các đường hướng dạy viết hướng tới sản phẩm ở chỗ là giáo viên hướng dẫn học sinh cố gắng phát triển các cách viết ở các bước luyện tập, cung cấp kiến thức cho các em một cách rõ ràng để các em đi tới đích của bài viết dưới dạng một sản phẩm hoàn thiện. Ngoài ra giáo viên còn có thể áp dụng phương pháp hướng dẫn học sinh để các em tiếp thu kiến thức thông qua quá trình tìm tòi thử nghiệm trong các bước học viết.

3. Kỹ năng viết trong sách giáo khoa tiếng Anh trung học phổ thông

Trong sách giáo khoa tiếng Anh trung học phổ thông kỹ năng viết được

đặc biệt coi trọng. Viết được thiết kế như là một kỹ năng riêng biệt, có vị thế bình đẳng trong giảng dạy và kiểm tra với các kỹ năng nghe, nói, đọc và trọng tâm ngôn ngữ. Quan điểm, nội dung và phương pháp dạy viết tiếng Anh ở trung học phổ thông có thể được tóm tắt trong đoạn trích dưới đây:

Viết thường được cho là công việc khó khăn và phức tạp đối với cả học sinh và giáo viên. Mặc dù khác với nói, trong khi viết học sinh có thời gian suy nghĩ và có thể thay đổi được những gì mình đã viết ra nhưng viết lại khó hơn nói ở chỗ là nó phải được gọt rũa cẩn thận và phải tuân theo một quy trình và những quy ước hết sức nghiêm ngặt. Một điểm quan trọng nữa yêu cầu người viết phải lưu ý đặc biệt là tại sao các em lại viết và viết cho ai hay cho đối tượng nào, trên cơ sở đó các em phải động não để chọn từ ngữ, tìm ra các ý phù hợp, và tổ chức các ý lại với nhau để có một nội dung bài viết có trình tự logic. Sau khi đã có những chất liệu này rồi các em phải viết nháp, đọc lại bản nháp một cách nghiêm túc, sửa lại những chỗ mình chưa ứng ý hay chưa thoả mãn. Các em có thể phải viết lại và đọc để chữa lỗi. Khác với Tiếng Anh 10 và Tiếng Anh 11, Tiếng Anh 12 chủ trương giảm dần việc bắt đầu dạy viết bằng một bài viết mẫu mà chỉ cung cấp cho các em những ý hay những thông tin chính. Tuy nhiên, trong những trường hợp đặc biệt, bài viết mẫu vẫn được cung cấp. Bài viết mẫu được đưa ra để giúp học sinh tìm hiểu về nội dung, cấu trúc và các từ ngữ thường được sử dụng trong thể loại của bài văn các em đang học. Sau đó học sinh được yêu cầu thực hành viết có hướng dẫn. Các hình thức hướng

dẫn có thể là những từ ngữ gợi ý, những câu hỏi để học sinh trả lời và dựa vào đó viết thành bài văn. Tuy nhiên, nếu trong Tiếng Anh 10 quá trình viết của học sinh được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của giáo viên, trong Tiếng Anh 11 quá trình viết được đặt dưới sự kiểm soát vừa phải; nghĩa là, học sinh có một độ “thoải mái” hay “tự do” nhất định trong khi viết, thì trong Tiếng Anh 12 chúng tôi chủ trương cho các em một độ thoải mái hơn để phát huy được tính sáng tạo của các em trong khi viết. Đây là một trong những lý do tại sao trong một số chủ đề viết, học sinh không được cung cấp bài viết mẫu mà chỉ được cung cấp một số gợi ý về nội dung (những nội dung này và các hình thức ngôn ngữ dùng để diễn đạt chúng đã được học ở các tiết học trước), còn việc lựa chọn hình thức ngôn ngữ và cách hành văn như thế nào các em có thể tự do hay độc lập thực hiện. Các bước hướng dẫn quá trình dạy viết trên lớp của GV được gợi ý cụ thể trong sách giáo viên.

(Lời giới thiệu trong *Sách giáo viên Tiếng Anh 12*, Trang 4 -5)

Ngoài ra, biên soạn nội dung viết tiếng Anh ở trung học phổ thông còn có những đặc điểm mới dưới đây:

1. Nó lấy người học làm trung tâm, nghĩa là, nó tập trung vào việc giúp học sinh phát triển các chiến lược viết riêng của mình.

2. Nó khuyến khích tính sáng tạo của học sinh; nghĩa là, nó cung cấp các hoạt động gây hứng thú để tập trung sự chú ý của học sinh vào những vấn đề đang được học. Ngoài ra, nội dung viết tiếng Anh còn khuyến khích việc sử dụng giáo cụ trực quan như băng hình, tranh ảnh,

biểu bảng, do đó nó có thể kích thích hoạt động của học sinh và để các em ý thức được nội dung viết như là một cái gì đó có thực.

3. Nó phải được liên hệ với những hứng thú của học sinh, chứa đựng các kiểu văn bản khác nhau, các kiểu hoạt động khác nhau trong tài liệu để làm cho học sinh hứng thú trong khi viết.

4. Nó được biên soạn dựa vào nhiệm vụ, sử dụng các nhiệm vụ có mục đích để gây hứng thú cho học sinh và để làm cho các em thấy được ích lợi của viết.

5. Nó có tính thực tế, đề cập đến những nhiệm vụ giao tiếp trong đời sống thực. (Chi tiết xin tham khảo sách giáo khoa tiếng Anh 10 và 12)

4. Đường hướng và thủ thuật dạy viết tiếng Anh ở trung học phổ thông

4.1. Dẫn luận

Cho đến gần đây, dạy viết ở phổ thông trung học Việt Nam thường phản ánh việc dạy các kỹ năng viết ở mức độ câu cơ bản. Trong khi giảng dạy học sinh thường được cho một câu mẫu có nghĩa được giải thích; cấu trúc ngữ pháp của câu đó được dạy, sau đó học sinh được yêu cầu viết một câu tương tự sử dụng một nội dung khác. Gần đây do ảnh hưởng của hình thức viết câu của các nước tây Âu đặc biệt là của đường hướng kiểm tra viết của Anh quốc, giáo viên thường cho học sinh các câu với một số từ nội dung và kèm theo mẫu được giải thích. Nhiệm vụ của học sinh là dựa vào những từ nội dung đã cho, kết hợp chúng lại và viết thành câu hoàn chỉnh trong đó các yếu tố ngữ pháp như số của danh từ, thì, thể, thức, thái, của động từ, giới

từ, quán từ, v.v., được yêu cầu bổ sung vào để hoàn chỉnh câu. Một hình thức dạy viết câu phổ biến khác có thể được gọi là giải thích nghĩa của câu gốc. Ví dụ, nếu câu gốc là câu chủ động thì học sinh được yêu cầu phải đổi sang câu bị động và ngược lại, nếu câu gốc là câu trực tiếp thì học sinh được yêu cầu phải đổi nó sang câu gián tiếp và ngược lại; nếu câu bắt đầu bằng một liên từ + một 'cú hay mệnh đề như *although* chẳng hạn thì học sinh được yêu cầu phải viết lại câu bằng một liên từ khác đồng nghĩa như *in spite of* hay *despite*, thay đổi cấu trúc của các thành phần đi sau nó và ngược lại. Các hình thức viết trên câu như viết đoạn, viết luận theo thể loại hầu như không được đề cập đến, nếu có thì nó chỉ dừng lại ở mức độ giáo viên cho học sinh một chủ đề, yêu cầu học sinh viết khoảng 20 phút, sau đó giáo viên thu bài về chấm và sửa lại cho học sinh, nếu có thể, ở tiết học sau. Các bài tập kết hợp câu thành những đơn vị lớn hơn rất ít được dạy. Ở một số trường ở thành phố, một số giáo viên cố gắng dạy học sinh tập viết các đơn vị trên câu như viết đoạn văn hay viết tiểu luận, ví dụ, *mô tả lớp học của em, kể lại một chuyến đi du lịch (ít) thú vị nhất của em*. Tuy nhiên, những gì giáo viên thường làm là giao đề bài cho học sinh, cho các em khoảng 20 đến 30 phút để suy nghĩ và viết. Những việc học sinh làm là đọc đề bài, động não và viết bài theo yêu cầu. Sau đó nếu có thời gian giáo viên có thể chữa một số bài viết trên lớp, nếu không còn thời gian thì giáo viên thu bài đem về nhà chấm. Những tập quán dạy viết quen thuộc này thể hiện đậm nét phương pháp dạy viết truyền thống, lấy câu làm đơn vị dạy viết chủ yếu và lấy sản phẩm viết làm đích của giảng dạy. Phương pháp giảng dạy

này, theo nhiều nhà nghiên cứu, không phát huy hết được tính tích cực của học sinh. Một nhược điểm nữa của phương pháp này là nó giả định rằng học sinh đã biết viết và giáo viên sử dụng sản phẩm viết của học sinh như là một hình thức kiểm tra khả năng đó. Nhược điểm thứ ba của phương pháp dạy viết truyền thống là, giáo viên chỉ quan tâm đến các hình thức như cú pháp, hình thái từ hơn là nội dung viết. Nội dung chủ yếu được xem như là công cụ để diễn đạt đúng các mẫu thức ngữ pháp được dạy và việc sử dụng từ đúng.

4.2. Đường hướng và quy trình dạy viết tiếng Anh ở trung học phổ thông

Dạy viết tiếng Anh áp dụng cho phổ thông trung học là sự kết hợp của nhiều đường hướng. Nó có bốn đặc điểm quan trọng: (i) người ta viết có mục đích, (ii) người ta viết để giao tiếp với độc giả, (iii) người ta viết để hoàn thành những mục đích cụ thể, và (iv) khi viết người ta tuân theo một quy trình phức tạp.

Thực hành viết là một phần không thể thiếu được trong quá trình dạy và học viết. Học sinh không thể viết giỏi nếu các em không thực hành viết thường xuyên. Trong đường hướng dạy viết được chúng tôi đề xuất, công việc thực hành viết được tiến hành cả ở trên lớp và ở nhà. Có nhiều mô hình dạy viết theo giao tiếp và theo quá trình được đề xuất để giúp cả học sinh bản ngữ và học sinh học ngoại ngữ viết có hiệu quả. Tuy nhiên, có hai mô hình được nhắc đến; đó là, mô hình của G. I. Malcolm & Malcolm (1989) và mô hình của Brown (1991, 1994).

Theo Malcolm & Malcolm, dạy viết có hiệu quả nên đi theo một quy trình gồm

gồm sáu bước: (i) lập kế hoạch, (ii) viết nháp, (iii) sửa lại, (iv) gọt giũa, (v) biên tập và (vi) chia sẻ. Mô hình này, theo các tác giả, có nhiều thế lợi. Thứ nhất, học sinh có thể học lẫn nhau, giúp nhau nâng cao kỹ năng viết của họ. Thứ hai, vì quá trình viết phải qua các bước như xem lại, gọt giũa lại, biên tập và chia sẻ, cho nên việc sửa chữa bài viết của học sinh chi tiết hơn, cụ thể hơn, công việc sửa chữa đỡ nặng nhọc hơn, và thời gian đỡ bị thúc ép hơn. Thứ ba, bài viết nhận được phản ứng hay nhận xét trực tiếp về thành công (những điểm mạnh) và thất bại (những điểm yếu): nó được khen và được sửa chữa vào đúng lúc cần thiết. Thứ tư, cá nhân từng học sinh được quan tâm nhiều hơn. Thứ năm, bài viết nhận được đánh giá dưới hình thức hướng dẫn về việc học sinh sẽ phải làm tiếp chứ không phải đánh giá về những gì các em đã làm.

Mô hình dạy viết của Brown có vẻ thực tế hơn và có thể được sử dụng để dạy viết tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông. Theo ông, để thực hành dạy viết có hiệu quả giáo viên nên đi theo một quy trình lên lớp gồm hai giai đoạn cơ bản: (i) giai đoạn trước khi viết và (ii) giai đoạn trong khi viết bao gồm viết nháp, sửa lại bài viết và viết chính thức. Quy trình này được nhiều nhà giáo học pháp ngoại ngữ chia sẻ và, như có thể thấy trong các tiểu mục dưới đây, nó kết hợp cả những ý tưởng của nhiều đường hướng dạy viết, đặc biệt là của đường hướng dạy viết giao tiếp với đường hướng dạy viết theo quá trình.

4.3. Giai đoạn trước khi viết

Giai đoạn trước khi viết có thể bao gồm những hoạt động sau: (i) bài đọc

mẫu (nếu có) hay thực hiện một số hoạt động liên quan đến chủ đề viết, (ii) xác định vấn đề, (iii) giới hạn hay thu nhỏ vấn đề (nếu cần thiết), và (iv) sản sinh ý tưởng.

Bài đọc mẫu. Ở trình độ trung học phổ thông, kỹ năng viết của học sinh thường phải được “mồi” bằng một đoạn hay một bài viết mẫu. Trong hoạt động này học sinh được giao một đoạn văn được cho là mẫu mực giáo viên muốn học sinh sẽ phải viết theo. Đoạn đọc này cung cấp nội dung để mọi học sinh trong lớp chia sẻ. Nó cung cấp chủ đề để thảo luận và phân tích. Thông qua những hoạt động đọc, thảo luận, phân tích, học sinh làm quen với từ vựng, đặc ngữ, mẫu thức câu, và tổ chức của bài viết. Học sinh có thể học được nhiều về cách viết thông qua việc đọc đoạn văn mẫu này.

Trong trường hợp không có bài đọc mẫu, giáo viên có thể dùng một số hoạt động khác để hướng học sinh vào chủ đề các em sắp viết, chẳng hạn như đặt một số câu hỏi liên quan đến chủ đề để các em trả lời, sử dụng tranh ảnh liên quan đến chủ đề để các em làm quen, thảo luận, tìm từ ngữ hay cách diễn đạt để chuẩn bị chuyển sang giai đoạn thứ hai, v.v...

Xác định vấn đề. Nhiệm vụ của học sinh là phân tích và xác định những định yêu cầu cần phải viết. Hoạt động này bao gồm việc xác định câu hỏi mà bài viết yêu cầu phải hoàn thành. Ở trung học phổ thông hầu hết các chủ đề đều yêu cầu học sinh viết theo những thể loại cụ thể như mô tả, kể chuyện viết thư (phản nản, giới thiệu) theo hai phong cách thân mật và xã giao và thường bắt đầu bằng *describe ...*, *give an account of* (kể về), *write a letter of* (viết một bức thư

về). Đây là những từ ngữ chủ chốt có tác dụng gợi ý hướng giải quyết cho một bài viết, nếu không hiểu được ý nghĩa của chúng thì bài viết rất dễ có thể bị lạc hướng mà truyền thống gọi là “lạc đề”.

Giới hạn chủ đề. Giới hạn chủ đề là bước kế tiếp sau khi yêu cầu của đề bài được xác định. Một sai lầm phổ biến đối với học sinh trung học phổ thông là các em thường không biết cách giới hạn chủ đề xuống một phạm vi có thể viết được. Chính vì vậy trong những lời phê của giáo viên thường thấy xuất hiện cụm từ như “quá tham” hay “quá rộng”. Cố gắng giải quyết những vấn đề quá rộng trong một khoảng thời gian và không gian vô cùng hạn hẹp (một tiết học 45 phút) là việc làm phi thực tế và không có hiệu quả. Chính vì vậy, để viết hay và có hiệu quả, một trong những yêu cầu cơ bản đối với giáo viên là phải giúp học sinh xác định được phạm vi của chủ đề mà mình sẽ viết. Oshima & Hogue (1994) đã đưa ra một ví dụ về cách hạn chế chủ đề viết. Giả sử học sinh được giao chủ đề *environnement* (môi trường) cho bài viết của mình. Đây là một chủ đề quá rộng. Vậy một yêu cầu quan trọng là các em phải hạn chế chủ đề lại thành vấn đề *environmental pollution* (ô nhiễm môi trường) chẳng hạn. Nếu *environmental pollution* vẫn còn quá rộng thì các em có thể được hướng dẫn thu nhỏ tiếp chủ đề xuống thành *environmental pollution in big cities* (ô nhiễm môi trường trong những thành phố lớn), và nếu thấy vấn đề vẫn còn quá rộng thì các em phải được hướng dẫn thu nhỏ tiếp chủ đề xuống thành *environmental pollution in Hanoi* (ô nhiễm môi trường ở Hà Nội). Có như vậy thì các em mới có thể viết thành công.

Sản sinh các ý tưởng. Tiếp theo hoạt động giới hạn chủ đề là hoạt động

yêu cầu học sinh sản sinh ra các ý tưởng. Đây là hoạt động quan trọng trong quá trình viết. Trong hoạt động này, học sinh được yêu cầu phải động não để tìm ra các ý cho bài viết của mình. Động não, theo Brown (1994), là một hoạt động có lợi cho viết bởi vì nó cho phép người học viết tiếp cận chủ đề một cách thoáng đãng. Bởi vì người học viết không đánh giá ý tưởng, cho nên họ có thể tự do phát triển chúng mà bạn thậm chí có thể không biết là họ có. Giáo viên có thể giúp học sinh động não thông qua một trong ba hình thức sau: liệt kê ý, viết tự do không cần phải liệt kê ý trước, và nhóm các ý lại. Trong mỗi hình thức, giáo viên có thể yêu cầu học sinh hoặc làm việc theo cá nhân, hoặc làm việc theo cặp, hoặc làm việc theo nhóm tương tác để trao đổi và chia sẻ ý tưởng.

4.4. Giai đoạn trong khi viết

Giai đoạn này bao gồm ba bước chính: (i) viết nháp, (ii) sửa lại bài viết và (iii) viết chính thức. **Viết nháp** là giai đoạn trọng tâm của quá trình thực hành viết. Trong đương hướng thực hành viết theo truyền thống, học sinh được giao một chủ đề nào đó và các em được yêu cầu hoặc viết về chủ đề đó trong một thời gian nhất định ở trên lớp, hoặc đem chủ đề về nhà viết buổi sau mang đến nộp cho giáo viên chấm. Cách lựa chọn thứ nhất không tạo cơ hội cho học sinh viết nháp một cách có hệ thống. Bởi vì các em phải viết ở trên lớp với một lượng thời gian hữu hạn bị khống chế cho nên việc mà các em thường làm là viết chính thức theo hình thức tự do, bỏ qua giai đoạn trước khi viết và giai đoạn viết nháp. Cách lựa chọn thứ hai cũng có những hạn chế. Nó giả

định rằng nếu học sinh có viết nháp thì các em cũng chỉ có các thủ thuật viết riêng của mình mà thôi chứ không học được cách viết của những bạn khác trong lớp. Trong đường hướng dạy viết theo quá trình, viết nháp được xem như là một công đoạn quan trọng bao gồm một tập hợp các chiến lược phức tạp, nắm vững được những chiến lược này đòi hỏi phải mất nhiều thời gian và phải được hướng dẫn. Oshima & Hogue (1994: 12), gợi ý một số thủ thuật giúp học sinh viết nháp một đoạn văn có hiệu quả. Những thủ thuật này cũng có thể áp dụng để dạy học sinh trung học phổ thông.

- Gợi ý cho các em suy nghĩ về độc giả tiềm tàng; nghĩa là, ngoài giáo viên ra thì ai sẽ là người đọc bài viết của mình.

- Viết câu chủ đề và gạch chân dưới câu chủ đề đó. Làm như vậy sẽ nhắc cho học sinh trọng tâm của đoạn văn/bài viết.

- Mỗi câu/đoạn để cách một hai dòng và để lề rộng ở cả bên phải và bên trái. Những khoảng trống này sẽ giúp các em bổ sung thêm các chi tiết hay thông tin để có thể phát triển đầy đủ các ý tưởng của mình. Đồng thời các em cũng có thể bổ sung thêm những nhận xét ở hai bên lề để lưu ý sau này, ví dụ, *kiểm tra chính tả, xem lại các ý chính của đoạn / bài viết* v.v.

- Khuyến học sinh khi viết nên bám sát vào dàn ý. Cố gắng viết đầy đủ những ý đã nghĩ ra xem bài viết được phát triển như thế nào, không nên thêm các ý không nằm trong dàn ý trừ khi chúng phù hợp.

- Khuyến học sinh khi viết nháp không nên băn khoăn quá nhiều về lỗi ngữ pháp, chính tả và dấu chấm câu.

Lần viết nháp đầu tiên không đòi hỏi phải “hoàn hảo”; và trong thực tế thì lần viết nháp sẽ không thể nào hoàn hảo được bởi vì mục đích chính lúc này là viết ra được càng nhiều thông tin và bám càng sát những ý trong dàn ý đã xây dựng càng tốt.

Sửa lại bài viết. Đây là giai đoạn cực kì quan trọng trong quá trình dạy viết. Giai đoạn này bao gồm hai bước. Bước một yêu cầu học sinh xem xét lại nội dung và cấu trúc của bài viết, kể cả các đặc điểm làm cho bài viết trở thành một văn bản chính thể như tính thống nhất, độ mạch lạc, độ liên kết và lôgic của bài viết. Học sinh được khuyến là có thể thay đổi, sắp xếp lại, bổ sung hoặc vớt bỏ một số chi tiết các em đã viết ở giai đoạn viết nháp. Cho các em biết rằng mục đích cuối cùng của viết là giao tiếp tư duy của mình một cách rõ ràng hơn, hiệu quả hơn và làm cho độc giả cảm thấy hứng thú hơn khi đọc bài viết của mình. Các hoạt động dưới đây có thể phù hợp với bước một:

- Đọc bài viết cẩn thận để có cái nhìn tổng quát; tập trung vào các khía cạnh khái quát của bài viết; đánh dấu vào lề trang giấy những chỗ cần sửa chữa.

- Kiểm tra xem bài viết của mình xem có đạt được những mục tiêu đã đề ra không.

- Kiểm tra xem bài viết của mình có mạch lạc và lôgic không.

- Kiểm tra để bảo đảm rằng bài viết có câu chủ đề và rằng câu chủ đề hay nhận định chủ đề phải có các ý giới hạn bài viết.

- Kiểm tra tính thống nhất của bài viết, lược bỏ những câu nào không hỗ trợ cho câu chủ đề của đoạn văn.

- Kiểm tra để bảo đảm rằng các ý hạn chế bài viết hay đoạn văn được phát triển bằng các chi tiết hỗ trợ. Bảo đảm rằng mỗi đoạn văn đều cung cấp cho độc giả đủ thông tin để hiểu đại ý.

- Kiểm tra cách sử dụng các dấu hiệu chuyển tiếp.

- Kiểm tra để đảm bảo rằng đoạn văn hay bài văn có câu kết.

Trong bước hai, học sinh được yêu cầu đọc và kiểm tra ngữ pháp, cấu trúc câu, chính tả, và dấu chấm câu. Giáo viên nên hướng dẫn học sinh thực hiện một số công việc sau đây:

- Kiểm tra từng câu một xem chúng có được viết đúng quy phạm hay không. Bảo đảm bài viết không có những câu rời rạc và trúc trắc.

- Kiểm tra để bảo đảm rằng các câu đều được viết đúng ngữ pháp: có chủ ngữ và vị ngữ, có sự hoà hợp giữa hai thành phần này, sử dụng thì, thể, thức, thái v.v... phù hợp.

- Kiểm tra việc sử dụng các hình thức cơ học như dấu chấm câu, chữ viết hoa, lỗi chính tả.

- Thay đổi từ ngữ nếu thấy cần thiết.

Công việc đọc và sửa bài viết có thể (i) do chính từng học sinh thực hiện như đã trình bày ở trên, có thể do (ii) giáo viên hoặc bạn bè thực hiện. Trong đường hướng lấy người học làm trung tâm, hình thức thứ hai được ưa chuộng hơn bởi vì chỉ qua hình thức này học sinh như là những người viết mới chia sẻ cái mà các em viết với những bạn khác trong lớp để xem mình có thành công trong việc chuyển tải ý nghĩa được dự định chuyển tải hay không và bài viết của mình có được bạn bè đánh giá là thành công hay không.

Viết chính thức. Sau khi đọc và sửa lại bài viết xong, học sinh được yêu cầu chính thức. Công việc này, như đã đề cập, thường được thực hiện như là một dạng bài tập ở nhà. Học sinh được yêu cầu viết lại cẩn thận, đem nộp sản phẩm viết của mình cho giáo viên để đánh giá và nhận xét.

5. Đánh giá sản phẩm viết của học sinh

Cần phải nhấn mạnh rằng đánh giá kĩ năng viết, đặc biệt là trong lớp học theo đường hướng lấy người học làm trung tâm và được định hướng viết theo quá trình, là một vấn đề khó khăn. Lí do là vì, theo quan điểm của đường hướng lấy người học làm trung tâm thì trong quá trình dạy-học vai trò của người giáo viên là người tạo điều kiện và là người hướng dẫn các hoạt động của học sinh, và nếu quả thực là như vậy thì làm sao cùng một lúc họ lại có thể là người đánh giá được, và nếu có đánh giá thì cái gì phải được đánh giá?

Trả lời câu hỏi này không phải là việc làm dễ dàng đối với tất cả giáo viên. Nó yêu cầu giáo viên phải có kiến thức trong lĩnh vực mình đánh giá. Nó cũng yêu cầu giáo viên phải xây dựng được các nấc thang đánh giá hay chuẩn đánh giá và phải biết tổ chức việc đánh giá một cách phù hợp. Brown (1991) gợi ý sáu phạm trù đánh giá sản phẩm viết của học sinh, những phạm trù này cũng có thể áp dụng để đánh giá quá trình viết của học sinh tiếng Anh ở trung học phổ thông.

1. Nội dung

- Câu/Nhận định chủ đề

- Các ý có liên hệ với nhau

- Phát triển các ý thông qua kinh nghiệm cá nhân, minh họa, sự kiện, và quan điểm

- Sử dụng phương pháp mô tả, nhân quả, so sánh/đối chiếu

- Trọng tâm nhất quán

2. Tổ chức

- Giới thiệu có hiệu quả

- Trình tự các ý có logic

- Kết luận

- Độ dài phù hợp

3. Ngôn bản

- Câu chủ đề

- Sự thống nhất của từng đoạn văn

- Các từ ngữ chuyển tiếp

- Các dấu hiệu ngôn bản

- Liên kết

- Mạch lạc

- Các quy ước về tu từ hay phép hùng biện

- Quy chiếu

- Tiết kiệm từ ngữ

- Sử dụng từ ngữ đa dạng

4. Cú pháp

5. Từ vựng

6. Các thành phần cơ học

- Chính tả

- Dấu chấm câu

- Trích dẫn (nếu có)

- Trình bày gọn gàng và sáng sủa

Cần phải nhấn mạnh rằng, các giáo viên dạy viết khác nhau thường khác nhau về hệ thống đánh giá các phạm trù trên; nghĩa là, trong sáu phạm trù thì phạm trù nào là quan trọng nhất. Tuy nhiên, trật tự mà Brown sắp xếp nhấn mạnh vào các phạm trù nội dung hơn là vào các phạm trù hình thức (cú pháp, từ vựng, các thành phần kỹ thuật), những phạm trù phương pháp dạy viết truyền thống thường coi trọng. Tuy nhiên, nếu

cần phải cho điểm bằng số thì giáo viên có thể tạo thang điểm cho từng phạm trù một. Chúng tôi xin gợi ý cách đánh thang điểm từng phạm trù như sau (tính theo thang điểm 10 hiện hành):

| | |
|-------------------------|---------|
| • Nội dung | 0 – 3.5 |
| • Tổ chức | 0 – 1.5 |
| • Ngôn bản | 0 – 1.0 |
| • Cú pháp | 0 – 1.5 |
| • Từ vựng | 0 – 1.5 |
| • Các thành phần cơ học | 0 – 1.0 |

Tổng cộng: 10 điểm

Bí quyết của việc đánh giá thành công là làm cho sinh viên hiểu được rằng thứ hạng, điểm số, và những nhận xét của giáo viên và các bạn cùng lớp là những hình thức hồi âm khác nhau rất có lợi cho các em. Đánh giá chính xác và khách quan sẽ tạo ra những động lực ban đầu khuyến khích học sinh viết tốt hơn.

6. Kết luận

Trong bài viết này chúng tôi đã trình bày một số cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc dạy hai kỹ năng đọc và viết tiếng Anh cho học sinh trung học phổ thông. Người đọc có thể thấy rằng một số phương pháp và thủ thuật được chúng tôi đề xuất không phải hoàn toàn mới, chúng tồn tại cả trong các phương pháp dạy ngoại ngữ truyền thống. Tư tưởng trình bày trong bài viết là những phương pháp và thủ thuật nào có thể phát huy được tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh để các em có thể tham gia nhiều nhất vào quá trình dạy-học đều có thể được xem là một phần của hệ hình giáo dục lấy người học làm trung tâm và của đường hướng dạy ngôn ngữ giao tiếp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Shih, M., Content-based Approaches to Teaching Academic Writing, *TESOL Quarterly* , 20(4), 1986, pp.617-648.
2. Oshima, A. and A., Hogue, *Writing Academic English*, Second Edition, New York: Addison-Westley, 1994.
3. Brown, H. D., Do English Faculties Rate Writing Sample Differently? *TESOL Quarterly* 25(4), 1991, pp.587-603.
4. Brown, H. D., *Teaching By Principles: an interactive approach to language pedagogy*, New Jersey: Prentice Hall, 1994.
5. Hoàng Văn Vân *et. al*, *Đường hướng lấy người học trung tâm ở giai đoạn nâng cao*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học Quốc gia, 2001.
6. Hoàng Văn Vân, Hoàng Thị Xuân Hoa, Đỗ Tuấn Minh, Nguyễn Thu Phương và Nguyễn Quốc Tuấn, *Tiếng Anh 10*, Hà Nội, NXB Giáo dục, 2004.
7. Hoàng Văn Vân, Hoàng Thị Xuân Hoa, Đào Ngọc Lộc, Vũ Thị Lợi, Đỗ Tuấn Minh và Nguyễn Quốc Tuấn, *Tiếng Anh 12, sách giáo viên*, Hà Nội, NXB Giáo dục, 2004.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, Foreign Languages, T.XXIII, N_o1, 2007

INNOVATIONS IN TEACHING WRITING SKILLS TO STUDENTS OF ENGLISH IN VIETNAMESE UPPER-SECONDARY SCHOOLS

Assoc.Prof.Dr. Hoang Van Van

School of Graduate Studies - VNU

This paper presents the innovations in teaching writing skills to students of English in Vietnamese upper-secondary schools. The paper starts by presenting a number of approaches to teaching writing: the controlled-to-free practice approach, the free-writing approach, the paragraph-pattern approach, the communicative approach, and the process approach. Then it turns to outline the approach to teaching writing in Vietnamese upper-secondary schools. It is suggested that the approach to teaching writing in upper-secondary schools is a combination of a number of approaches in which the communicative and the process approaches play a dominant role. Having outlined the approach to teaching writing in Vietnamese upper-secondary schools, the paper suggests a two-stage teaching procedure which is thought to be appropriate in Vietnamese upper-secondary school context - the pre-writing stage and the while-writing one, each of which consists of a number of steps. In the last section, the paper attempts to suggest a rating scale for marking a writing product which consists of parameters such as content, organization, discourse, syntax, lexis, and mechanical elements.